

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-CV-668 INSTEAD.

LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-CV-668 BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA
TIỂU BANG NORTH CAROLINA

File No.
Số Hồ Sơ

In The General Court Of Justice
District Court Division
Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý
Phân Bộ Tòa Án Khu Vực

County
Quận/Hạt

ORDER ALLOWING OR DENYING
EXPEDITED ENFORCEMENT OF
FOREIGN CHILD CUSTODY ORDER

LỆNH CHẤP NHẬN HOẶC BÁC BỎ
YÊU CẦU XÚC TIẾN VIỆC THI HÀNH LỆNH
GIÁM HỘ CON BAN HÀNH NGOÀI TIỂU BANG

G.S. 50A-310
G.S. 50A-310

Name And Address Of Plaintiff
Tên và Địa Chỉ Nguyên Đơn

VERSUS
KIẾN

Name And Address Of Defendant
Tên và Địa Chỉ Bị Đơn

State Or Country In Which Foreign Child Custody Order Entered
Tiểu bang hay quốc gia nơi ban hành Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang

Date Foreign Child Custody Order Entered In Other State Or Country (mm/dd/yyyy)
Ngày ban hành Lệnh Giám Hộ Con ở tiểu bang hay quốc gia đó (tháng/ngày/năm)

Name And Address Of Person With Physical Custody Of Child, If Different Than Defendant
Tên và địa chỉ của (những) người đang nuôi giữ đứa trẻ, nếu không phải là bị đơn

FINDINGS OF FACT
CÁC SỰ VIỆC ĐƯỢC XÁC NHẬN

This matter coming on before the undersigned judge, the Court finds as follows:

Sau khi xem xét vụ án được đưa ra, thẩm phán ký tên dưới đây xác nhận những điều sau:

- Plaintiff filed a petition for expedited enforcement of a foreign child custody order pursuant to G.S 50A-308(a).
- Nguyên đơn đã nộp đơn xin xúc tiến việc thi hành Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang chiếu theo điều G.S 50A-308(a).
- Attached to that Petition is a certified copy of a foreign child custody order entered on (date (mm/dd/yyyy)) _____, in the state or country of _____, in an action captioned _____.
- Đính kèm với đơn xin đó có bản sao chứng thực sao y bản chính của Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang được lập vào (ngày (tháng/ngày/năm)) _____, tại tiểu bang hay quốc gia _____ trong vụ án có tiêu đề _____.
- Defendant and (name of other person(s) served with the Petition For Expedited Enforcement) _____ was properly served with the **Petition For Expedited Enforcement Of A Foreign Child Custody Order and the Order For Hearing On Motion For Expedited Enforcement Of A Foreign Child Custody Order.**
- Bị đơn và (tên của (những) người khác được tổng đạt Đơn Xin Xúc Tiến Việc Thi Hành Lệnh) _____ đã được tổng đạt đúng cách **Đơn Xin Xúc Tiến Việc Thi Hành Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang và Lệnh Mở Phiên Tòa Thụ Lý Đơn Xin Xúc Tiến Việc Thi Hành Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang.**
- Defendant was was not present at the hearing on plaintiff's Petition For Expedited Enforcement held on (date (mm/dd/yyyy)) _____.
- Bị đơn có mặt không có mặt tại phiên tòa thụ lý Đơn Xin Xúc Tiến Việc Thi Hành Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang của nguyên đơn vào (ngày (tháng/ngày/năm)) _____.

(Over)
(xem mặt sau)

5. Other person(s) was was not present at the hearing on plaintiff's Petition For Expedited Enforcement held on (date (mm/dd/yyyy)) _____.
5. (Những) người khác có mặt không có mặt tại phiên tòa thụ lý Đơn Xin Xúc Tiến Việc Thi Hành Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang của nguyên đơn vào (ngày (tháng/ngày/năm)) _____.
6. The custody order is a valid order that gives plaintiff the right to immediate physical custody of the following child(ren): (list each child by name and date of birth (mm/dd/yyyy))
6. Lệnh giám hộ có giá trị hợp pháp và theo lệnh đó nguyên đơn có quyền nuôi (các) đứa trẻ ghi tên dưới đây ngay lập tức: (liệt kê tên họ và ngày sinh (tháng/ngày/năm) của mỗi đứa trẻ)
- _____
- _____
- _____
7. The foreign child custody order does not entitle plaintiff to immediate physical custody of the child(ren) because:
7. Theo Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang, nguyên đơn không có quyền nuôi (các) đứa trẻ ghi tên dưới đây ngay lập tức, bởi vì:
- a. The foreign child custody order has not been registered and confirmed, and the court that issued the custody order did not have appropriate jurisdiction to enter the child custody determination, in that
- a. Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang chưa được đăng ký và xác nhận, và tòa án ban hành lệnh đó đã không có thẩm quyền hợp pháp để phán quyết quyền giám hộ con, cụ thể là vì
- _____
- _____
- b. The foreign child custody order has not been registered and confirmed, and that custody order has been vacated stayed modified by a court with appropriate jurisdiction, (name of state or country) _____.
- b. Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang chưa được đăng ký và xác nhận, và một tòa án có thẩm quyền hợp pháp tại (tên của tiểu bang hay quốc gia) _____ đã bác bỏ đình chỉ sửa đổi lệnh đó.
- c. The foreign child custody order has not been registered and confirmed, and the person with physical custody of the child(ren) at the present time was entitled to notice before that custody order was entered but was not given appropriate notice before the order was entered.
- c. Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang chưa được đăng ký và xác nhận, và người hiện đang nuôi giữ (các) đứa trẻ có quyền được thông báo trước khi lập lệnh giám hộ con nhưng đã không được thông báo đúng cách trước khi lập lệnh đó.
- d. The foreign child custody order has been registered and confirmed in the state or country of (name state or country) _____, on (date (mm/dd/yyyy)) _____, in the action captioned _____, but the order was vacated stayed modified following the confirmation in the state or country of (name state or country) _____, on (date (mm/dd/yyyy)) _____, in the action captioned _____.
- d. Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang đã được đăng ký và xác nhận tại tiểu bang hay quốc gia (tên tiểu bang hay quốc gia) _____ vào (ngày (tháng/ngày/năm)) _____ trong vụ án có tiêu đề _____, nhưng sau đó bị bác bỏ đình chỉ sửa đổi bởi một tòa án tại (tên tiểu bang hay quốc gia) và vào _____ (ngày (tháng/ngày/năm)) _____, trong vụ án có tiêu đề _____
- _____
- e. Other:
- e. Xác nhận khác:
- _____
- _____
- _____

(Over)
(xem mặt sau)

Name Of Plaintiff
Tên Nguyên Đơn

Name Of Defendant
Tên Bị Đơn

File No.
Số Hồ Sơ

8. Plaintiff incurred the following reasonable expenses in pursuing this action:
8. Nguyên đơn đã phải trả các chi phí hợp lý sau đây trong quá trình tố tụng này:

**CONCLUSIONS OF LAW
CÁC KẾT LUẬN VỀ LUẬT PHÁP**

Therefore, the Court concludes as a matter of law:
Do đó, Tòa Án căn cứ vào luật pháp để đưa ra các kết luận sau:

1. Plaintiff is entitled to immediate physical custody of the child(ren) named in paragraph 5 above.
1. Nguyên đơn ngay lập tức được quyền nuôi (các) đứa trẻ nêu trong mục 5 trên đây.
2. Plaintiff is not entitled to enforcement of the foreign child custody order.
2. Nguyên đơn không có quyền được Tòa Án ra lệnh thi hành Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang.
3. Plaintiff is entitled to recover reasonable expenses as defined by G.S. 50A-312.
3. Nguyên đơn có quyền được bồi thường số tiền đã trả cho các chi phí hợp lý như được định nghĩa theo điều G.S. 50A-312.
4. Plaintiff is not entitled to recover expenses as defined by G.S. 50A-312 because:
4. Nguyên đơn không có quyền được bồi thường số tiền đã trả cho các chi phí hợp lý như được định nghĩa theo điều G.S. 50A-312 bởi vì:

**ORDER
ÁN LỆNH**

It is therefore ordered as follows:
Nay Tòa Án ra lệnh như sau:

1. Plaintiff shall take immediate physical custody of the following child(ren): *(list child(ren) by name and date of birth (mm/dd/yyyy))*
1. Nguyên đơn sẽ có quyền nuôi (các) đứa trẻ ghi tên dưới đây ngay lập tức: *(liệt kê tên họ và ngày sinh (tháng/ngày/năm) của mỗi đứa trẻ)*
2. Law enforcement personnel shall assist plaintiff with taking physical custody of the child(ren) named above.
2. Nhân viên công lực sẽ giúp nguyên đơn đưa (các) đứa trẻ ghi tên trên đi khỏi nơi đang ở.
3. Plaintiff's request for expedited enforcement of the foreign child custody order is denied.
3. Đơn xin của nguyên đơn yêu cầu xúc tiến việc thi hành Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang bị bác bỏ.
4. Plaintiff shall have and recover reasonable expenses from defendant in the amount of \$ _____ .
4. Nguyên đơn sẽ được bồi thường số tiền đã trả cho các chi phí hợp lý, cụ thể là _____ \$.
5. Other:
5. Lệnh khác:

(Over)
(xem mặt sau)

Date (mm/dd/yyyy) Ngày (tháng/ngày/năm)	Name Of District Court Judge (Type Or Print) Tên của Thẩm Phán Tòa Án Khu Vực (đánh máy hay viết chữ in)	Signature Of District Court Judge Chữ Ký của Thẩm Phán Tòa Án Khu Vực
--	---	--

	CERTIFICATE OF SERVICE XÁC NHẬN TỔNG ĐẠT	
--	---	--

I certify that this **Order Allowing Or Denying Expedited Enforcement Of Foreign Child Custody Order** has been served on the defendant named by depositing a copy in a post-paid, properly addressed envelope in a post office or official depository under the exclusive care and custody of the United States Postal Service.

Tôi xác nhận rằng **Lệnh Chấp Nhận Hoặc Bác Bỏ Yêu Cầu Xúc Tiến Việc Thi Hành Lệnh Giám Hộ Con Ban Hành Ngoài Tiểu Bang** này đã được tổng đạt cho bị đơn có tên trên bằng cách bỏ một bản sao vào một bì thư được trả đủ cước phí, ghi địa chỉ chính xác và gửi tại một bưu điện hay hộp thư chính thức do Dịch Vụ Bưu Chính Hoa Kỳ có độc quyền quản lý và bảo trì.

Date (mm/dd/yyyy) Ngày (tháng/ngày/năm)	Signature Chữ ký	<input type="checkbox"/> Deputy CSC Phó LSSTT <input type="checkbox"/> Assistant CSC Phụ Tá LSSTT <input type="checkbox"/> Clerk Of Superior Court Lục Sự Tòa Thượng Thẩm <input type="checkbox"/> Other _____ Người khác _____
--	---------------------	--

VUI LÒNG ĐIỀN VÀO PHIÊN BẢN TIẾNG ANH CỦA MẪU NÀY